

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 462/2022/HS-PT
Ngày 09-11-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đoàn Thị Hương Giang

Các Thẩm phán:

Bà Nguyễn Huỳnh Mai Tâm Quyên

Bà Nguyễn Thị Bích Vân

- Thư ký phiên tòa: Ông Hồ Ngọc Trường - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Trần Thanh Khánh - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 11 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 372/TLPT-HS ngày 07 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo Phan Huy N do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 129/2022/HS-ST ngày 28-7-2022 của Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị cáo có kháng cáo:

Phan Huy N; Sinh ngày 03/02/1979 tại tỉnh Bến Tre; Thường trú: Số C Khu phố C, Phường H, thành phố B, tỉnh Bến Tre; Nghề nghiệp: Tài xế; Trình độ văn hóa: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phan Huy B (chết) và bà Nguyễn Thị H; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại - Có mặt.

- Người bào chữa:

Ông Nguyễn Thanh L là luật sư của Văn phòng L1 thuộc Đoàn luật sư Thành phố H bào chữa theo yêu cầu cho bị cáo.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ 00 phút ngày 16/3/2021, Phan Huy N được Công ty Cổ phần V1 phân công điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số 51C-948.64 kéo somi rơ moóc biển số 51R-330.74 giao gạch men cho Công ty T tại kho T1, địa chỉ: Số A Quốc lộ B, ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Tây Ninh. Khoảng 02 giờ 30 phút ngày 17/3/2021, N điều khiển xe đến Quốc lộ B hướng Thành phố Hồ Chí Minh đi tỉnh Tây Ninh đến khu vực xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh thì dừng xe lại để ngủ. Đến khoảng 03 giờ 00 phút cùng ngày, N thức dậy và tiếp tục điều khiển xe lưu thông trên đường Quốc lộ 22 đến đoạn thuộc ấp M, xã P, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh thì N ngủ gật không quan sát được tình trạng mặt đường và không giữ khoảng cách an toàn để xe ô tô đầu kéo biển số 51C-948.64 kéo sơ mi – rơ moóc biển số 51R-330.74 va chạm vào xe ô tô tải, nhãn hiệu Isuzu, biển số 51D-360.03 do Phạm Ngọc V điều khiển, dừng sát dây phân cách, rồi xe ô tô đầu kéo của N điều khiển tiếp tục va chạm vào xe ô tô tải, nhãn hiệu Hyundai, biển số 51D-360.31 do Trần Văn B1 điều khiển đang thi công sửa chữa mặt đường Quốc lộ 22 phía trước cùng chiều, có đặt cọc tiêu hình chóp và biển báo rào chắn báo hiệu công trình đang thi công, tai nạn làm hư hỏng nặng 02 xe tải nêu trên.

Kết luận định giá tài sản số 149/KT-HĐ ĐGTS ngày 06/8/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự Ủy ban nhân dân huyện C kết luận:

- 01 xe ô tô biển số 51D-360.03, nhãn hiệu Isuzu, loại xe tải tự đổ, màu cam, số máy: 3Y1968, số khung: R77FKV 101812, sản xuất năm 2019 (đã hư hỏng sau tai nạn) thiệt hại 112.260.500 đồng.

- 01 xe ô tô biển số 51D- 360.31, nhãn hiệu Hyundai, loại xe tải tự đổ, màu cam, số máy: J579636D4CB, số khung: T7KAJN001449, sản xuất năm 2018 (đã hư hỏng sau tai nạn) thiệt hại 231.440.000 đồng.

Tổng thiệt hại của 02 xe là 343.660.500 (ba trăm bốn mươi ba triệu sáu trăm sáu mươi nghìn năm trăm) đồng.

Kết luận giám định số 1769/KL-KTHS ngày 23/3/2022 của Phân viện Kỹ thuật Hình sự tại Thành phố Hồ chí Minh – Bộ C về cơ chế hình thành dấu vết, vị trí, chiều hướng va chạm, trạng thái chuyển động và chiều hướng lưu thông của xe ô tô đầu kéo biển số 51C-948.64 kéo somi rơ moóc biển số 51R-330.74, xe ô tô tải (loại tải tự đổ), biển số 51D-360.03 và xe ô tô tải (loại tự đổ), biển số 51D-360.31 kết luận:

- Dấu vết trượt xước, biến dạng, gãy vỡ các chi tiết bên trái phía trước ô tô đầu kéo biển số 51C-948.64 (cản trước, kết nước, chắn bùn bánh trước) có chiều từ trước về sau, từ phải sang trái có dấu vết phù hợp với dấu vết trượt xước, biến

dạng biển số gắn sau; biến dạng gãy cán sau xe ô tô biển số 51D-360.03, có chiều từ sau về trước, từ trái sang phải.

- Dấu vết trượt xước, biến dạng, gãy vỡ các chi tiết bên trái phía trước ô tô đầu kéo biển số 51D-360.03 (cản trước, đèn chiếu sáng, gương chiếu hậu, hai cửa lên xuống đầu cabin, kính chắn gió phía trước), có chiều từ trái sang phải, từ trước về sau phù hợp và chạm với dây phân cách chia 02 chiều đường lưu thông.

- Dấu vết trượt xước, biến dạng, gãy vỡ các chi tiết bên trái phía trước ô tô đầu kéo biển số 51C-948.64 (cản trước, két nước, ốp nhừa đầu xe, đèn chiếu sáng, má ngoài bánh trước, gương chiếu hậu, cửa bên trái cabin) có chiều từ trước về sau, dấu vết trên bánh xe có chiều từ mặt lăn vào tâm bánh, ngược chiều quay tiến của bánh xe phù hợp với dấu vết trượt xước, biến dạng các chi tiết bên phải xe ô tô biển số 51D-360.31 (cửa lên xuống cabin, cản trước, đèn chiếu sáng phía trước, thùng xe) có chiều từ sau về trước.

- Tại thời điểm va chạm xe ô tô đầu kéo biển số 51C-948.64 kéo sơ mi rơ moóc biển số 51R-330.74 chuyển động trên Quốc lộ B theo hướng từ Thành phố Hồ Chí Minh đi Tây Ninh, xe ô tô biển số 51D-360.03 phía trước cùng chiều và đang ở trạng thái dừng; xe ô tô biển số 51D-360.31 phía trước cùng chiều với xe ô tô biển số 51D-360.03 và hơi chệch vào lề đường bên phải.

- Không phát hiện thấy dấu vết va chạm giữa xe ô tô đầu kéo biển số 51C-948.64 kéo sơ mi rơ moóc biển số 51R-330.74, xe ô tô biển số 51D-360.03, xe ô tô biển số 51D-360.31 với phương tiện hay vật cản khác.

- Vị trí va chạm giữa xe ô tô đầu kéo biển số 51C-948.64 kéo sơ mi rơ moóc biển số 51R-330.74 với xe ô tô biển số 51D-360.03 và với xe ô tô biển số 51D-360.31 thuộc phần đường bên phải Quốc lộ B theo hướng Thành phố Hồ Chí Minh đi Tây Ninh.

Tại Bản án số: 129/2022/HS-ST ngày 28-7-2022 của Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh đã Quyết định:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Tuyên bố bị cáo Phan Huy N phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt bị cáo: Phan Huy N 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra Bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

Ngày 10/8/2022, bị cáo Phan Huy N có đơn kháng cáo xin miễn trách

nhiệm hình sự.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo N thay đổi nội dung kháng cáo xin được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh sau khi phân tích tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện, xét thấy Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Tuy nhiên mức hình phạt 01 năm tù là có phần nghiêm khắc. Bị cáo kháng cáo xin hưởng án treo và tại phiên tòa trình bày tình tiết mới bị cáo là lao động chính trong gia đình, chấp hành tốt chính sách pháp luật ở địa phương, có nơi cư trú rõ ràng, đủ điều kiện hưởng án treo theo quy định tại Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP và Nghị quyết 01/2022/NQ-HĐTP. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phan Huy N, sửa Bản án sơ thẩm. Xử phạt bị cáo 01 năm tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” nhưng cho bị cáo được hưởng án treo. Án định thời gian thử thách là 02 năm kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Luật sư Nguyễn Thanh L trình bày bài bào chữa cho bị cáo N: Luật sư đồng ý về tội danh và điều luật cấp sơ thẩm đã áp dụng đối với bị cáo. Về mức hình phạt đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo phạm tội thuộc trường hợp lỗi vô ý, chỉ gây thiệt hại về mặt tài sản, phía bị hại đã có đơn bãi nại cho bị cáo. Về nhân thân bị cáo là lao động chính trong gia đình hiện đang nuôi mẹ già hết tuổi lao động, gia đình bị cáo có công cách mạng. Đề nghị áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 cho bị cáo được hưởng án treo.

Bị cáo N không bào chữa bổ sung chỉ xin được hưởng án treo để tiếp tục đi làm nuôi mẹ già.

Lời nói sau cùng: Bị cáo xin xem xét được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo Phan Huy N về nội dung quyền kháng cáo và thời hạn kháng cáo thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét giải quyết đơn kháng cáo của bị cáo theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát Điều tra - Công an huyện C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện C, Kiểm sát viên, Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thẩm phán, Thư ký Tòa án trong quá trình điều tra,

truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Căn cứ lời khai của bị cáo N tại phiên tòa phúc thẩm, cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở xác định:

Vào khoảng 03 giờ 00 phút ngày 17/3/2021, Phan Huy N điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số 51C-948.64 kéo sơ mi – rơ moóc biển số 51R-330.74 lưu thông trên Quốc lộ B, hướng từ Thành phố Hồ Chí Minh đi tỉnh Tây Ninh. Khi đến đoạn đường thuộc ấp M, xã P, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh thì xảy ra va chạm vào xe ô tô tải, nhãn hiệu Isuzu, biển số 51D-360.03 do Phạm Ngọc V điều khiển, dừng sát dây phân cách và xe ô tô tải, nhãn hiệu Huyndai, biển số 51D-360.31 do Trần Văn B1 điều khiển đang thi công sửa chữa mặt đường Quốc lộ 22 phía trước cùng chiều. Nguyên nhân dẫn đến tai nạn là do Phan Huy N điều khiển xe ngủ gật, không giữ khoảng cách an toàn với phương tiện phía trước cùng chiều để xảy ra vụ tai nạn giao thông làm thiệt hại về tài sản có giá trị 343.660.500 đồng. Hành vi của Phan Huy N là vi phạm khoản 23 Điều 8 và khoản 1 Điều 12 Luật Giao thông đường bộ năm 2008. Bản án sơ thẩm số: 129/2022/HS-ST ngày 28-7-2022 của Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh đã áp dụng điểm d khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” là đúng người, đúng tội, không oan sai.

[4] Về nội dung kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo Phan Huy N, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy: Khi xét xử Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt. Tuy nhiên mức hình phạt 01 năm tù mà bản án sơ thẩm đã tuyên là có phần nặng. Bị cáo kháng cáo xin được hưởng án treo đồng thời tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo và người bào chữa cung cấp giấy xác nhận là lao động duy nhất phải trực tiếp nuôi dưỡng thân nhân không còn khả năng lao động có xác nhận của Ủy ban nhân dân Phường H1, thành phố B, tỉnh Bến Tre và tài liệu thể hiện gia đình bị cáo có ông cố Phan Thanh K là liệt sỹ, bà cố Nguyễn Thị Thê là bà mẹ Việt Nam A. Xét, đây là tình tiết mới nên Hội đồng xét xử phúc thẩm ghi nhận, áp dụng quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), không có tình tiết tăng nặng, bị cáo có công việc ổn định, có nơi cư trú rõ ràng,

đủ các điều kiện cho hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 2 Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018; Khoản 1 Điều 1 Nghị quyết 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao nên Hội đồng xét xử phúc thẩm có cơ sở để giữ nguyên mức phạt tù mà cấp sơ thẩm đã tuyên nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phan Huy N và sửa bản án sơ thẩm như lời đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát và luật sư bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa.

[5] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6] Bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự,

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phan Huy N và sửa Bản án sơ thẩm.

Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 260; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017,

Xử phạt bị cáo Phan Huy N 01 (một) năm tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” nhưng cho bị cáo được hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Phan Huy N cho Ủy ban nhân dân Phường H1, thành phố B, tỉnh Bến Tre giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội,

Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

(Đã giải thích chế định án treo)

Nơi nhận:

- TAND TC; (1)
- TAND cấp cao tại Tp. HCM (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- VKSND huyện Củ Chi; (2)
- P.PC 53 - CATP; (1)
- Bị cáo; (1)
- THADS huyện Củ Chi; (1)
- TAND huyện Củ Chi; (2)
- Công an huyện Củ Chi; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ; (21) (4)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đoàn Thị Hương Giang